

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 21/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Anh Thư  
Bà Tạ Thị Thà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 423/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 432/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 185/2021/QĐ-HPT ngày 31/12/2021 đối với bị cáo:

**Đặng Văn M**, sinh năm 1968; HKTT: 407-C9, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: ngách 6, ngõ 260, tổ 68, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M (sinh năm 1943); Có vợ là Triệu M P (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 1997; Danh chỉ bản số 560, lập ngày 10/9/2021 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 458/HSST ngày 07/11/2001 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2005, chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.900.000 đồng (đã khấu trừ số tiền 100.000 đồng thu giữ của M trước đó) hình phạt tiền (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Năm 1993, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu); Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2007/HSST ngày 31/5/2007 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tại Quyết định số 444/2007/HSPT-QĐ ngày 06/8/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã đình chỉ xét xử phúc thẩm, bản án hình sự sơ thẩm số 189/2007/HSST ngày

31/5/2007 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2008 (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2015 (đã xóa án tích).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

\* Bị hại: Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1981, Nơi cư trú: số x, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Đỗ Quốc B**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: số x, tổ 30, phường H quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh **Trịnh Việt D**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: số x, tập thể T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 04/10/2020, anh Phan Văn T đi chợ về đến căn nhà anh đang xây dựng tại địa chỉ số x phố T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì phát hiện Đặng Văn M đang đi từ tầng 2 xuống tầng 1 trong nhà. Anh T hô hoán nên M bỏ chạy ra cửa sau nhưng bị mọi người đuổi theo giữ lại. Tại nhà anh T, M khai nhận đã trộm cắp được một số tài sản của anh T và tập kết ở cửa sau nhà gồm: 01 kim cộng lực, 01 kim nước, 01 giá đỡ máy cân bằng laser và 08 thanh sắt có kích thước khác nhau. Anh T đã trình báo cơ quan công an đến tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn M khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 04/10/2020 M đi bộ một mình ra khu vực đường cống lợp Tân Mai mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà x phố T, phường T thấy nhà đang xây dựng không có ai trông coi nên đi lên tầng 2 của ngôi nhà và lấy trộm 8 thanh sắt có kích thước khác nhau, rồi xuống tầng 1 lấy trộm 01 kim cộng lực, 01 kim nước, 01 giá đỡ máy cân bằng laser, rồi mang tất cả các đồ vật vừa trộm cắp được tập kết ở cửa sau của ngôi nhà, sau đó M lại lên tầng 2 để tìm kiếm đồ trộm cắp tiếp thì anh T phát hiện và hô hoán nên M bỏ chạy thì bị mọi người bắt giữ. Ngoài ra, M còn khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 30/9/2020, M đi bộ đến ngôi nhà trên của anh T và quan sát thấy không có người trông giữ. M đi lên tầng 4 trộm cắp được: 01 máy hàn điện màu đỏ, 01 máy cắt nhãn hiệu KEN màu đỏ-vàng-đen, 01 máy khoan nhãn hiệu FEG màu đỏ-đen, 02 cuộn dây điện màu vàng nhãn hiệu Trần Phú và 02 bóng đèn Led tròn 65W. Sau khi trộm cắp

được số tài sản trên, M đã bán chiếc máy hàn điện cho anh Đỗ Quốc B ở cửa hàng số 259, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội với giá 300.000 đồng; bán máy khoan cho anh Vũ Văn Đ ở cửa hàng số 189, đường Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội với giá 50.000 đồng; bán máy cắt nhãn hiệu KEN cho anh Trịnh Việt D ở số 2P21 tập thể Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội với giá 300.000 đồng; 02 cuộn dây điện và 01 bóng đèn M cho anh D. Khi đem bán các tài sản trên, M đều nói dối những người mua là tài sản của mình không sử dụng đến nên đem bán. Do tin lời M nên anh B, anh Đ, anh D đã đồng ý mua. Số tiền bán được tài sản là 650.000 đồng, M khai đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 04/10/2020, cơ quan công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn M tại ngách 6, ngõ 260 Tân Mai, tổ 68, phường T, quận H, Hà Nội, nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải Đặng Văn M chỉ cửa hàng nơi M bán tài sản trộm cắp cho anh Đỗ Quốc B tại số 259, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ; anh Vũ Văn Đ tại số 189, đường Tam Trinh, phường Mai Động và anh Trịnh Việt D tại 2P21 tập thể Tân Mai, phường Tân Mai.

Cơ quan công an đã tạm giữ của M: 01 kim băng kim loại, 01 kim vặn ống nước, 01 giá đỡ máy cân bằng laser, 06 thanh sắt phi 12 dài 68cm, 1 thanh sắt phi 18 dài 78cm, 1 thanh sắt phi 18 dài 88cm.

Cơ quan công an đã tạm giữ của anh Trịnh Việt D: 01 máy cắt nhãn hiệu KEN màu vàng-đỏ-đen (đã qua sử dụng), 01 bóng đèn Led tròn 65W nhãn hiệu Linh Phi (đã qua sử dụng), 04 đoạn dây điện nhãn hiệu Trần Phú màu vàng dài lần lượt 3,5m, 12m, 12m, 14m (đã qua sử dụng). Tạm giữ của anh Vũ Văn Đ: 01 máy khoan nhãn hiệu FEG màu đỏ-đen (đã qua sử dụng).

Đối với chiếc máy hàn điện màu đỏ M đem bán cho anh Đỗ Quốc B, sau đó anh B đã bán lại cho khách không quen biết và 01 bóng đèn Led tròn 65W M làm rơi trên đường đi, nên các tài sản này không thu hồi được.

Do anh Đỗ Quốc B, anh Vũ Văn Đ và anh Trịnh Việt D không biết các tài sản mà M bán là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không đề cập xử lý. Anh B, anh Đ, anh D không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền bỏ ra mua của M.

Tại Kết luận định giá tài sản số 249/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hoàng Mai, kết luận: 01 máy cắt nhãn hiệu Ken màu đỏ đen vàng, đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu FEG màu đỏ đen, đã qua sử dụng có giá trị 650.000 đồng; 01 máy hàn điện màu đỏ đã qua sử dụng có giá trị 1.200.000 đồng; 04 đoạn dây điện màu vàng nhãn hiệu Trần Phú, tổng chiều dài 41,5m, đã qua sử dụng có giá trị 415.000 đồng; 02 bóng đèn Led tròn 65W nhãn hiệu Linh Phi, đã qua sử dụng có giá trị 200.000 đồng; 01 kim cộng lực, đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng; 01 kim nước, đã qua sử dụng có giá trị 60.000 đồng; 01 giá đỡ máy cân bằng laser, đã qua sử dụng có giá trị 90.000 đồng; 02 thanh sắt phi 18, dài lần lượt 78 cm và 88 cm, đã qua sử dụng có giá trị 18.000 đồng; 06 thanh sắt phi 12, dài 68 cm, đã qua sử dụng có giá trị 12.000 đồng.

Tổng cộng trị giá toàn bộ số tài sản Đặng Văn M trộm cắp được trong cả 02 lần là 3.745.000 đồng. Trong đó, trị giá tài sản trộm cắp ngày 30/9/2020 là 3.465.000 đồng và ngày 04/10/2020 là 280.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11/9/2021 cơ quan điều tra đã trao trả tài sản thu hồi được cho anh Phan Văn T. Anh Phan Văn T không yêu cầu Đặng Văn M bồi thường gì về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 403/CT-VKS-HM ngày 30 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Đặng Văn M về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Văn M khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Phan Văn T như cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

Bị hại là anh Phan Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt. Anh T đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T, tổng tài sản có giá trị 3.745.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành án phí và hình phạt tiền của bản án số 458 ngày 07/11/2001 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để sửa chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Văn M từ 10 tháng đến 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét; Đối với số tiền 650.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên đề nghị truy nộp sung công.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tang vật thu giữ; bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 04/10/2020, tại số nhà x phố T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Đặng Văn M đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Phan Văn T gồm: 01 kim cộng lực đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng; 01 kim nước đã qua sử dụng trị giá 60.000 đồng; 01 giá đỡ máy cân bằng laser đã qua sử dụng trị giá 90.000 đồng; 02 thanh sắt phi 18, dài lần lượt 78 cm và 88 cm đã qua sử dụng trị giá 18.000 đồng; 06 thanh sắt phi 12, dài 68 cm đã qua sử dụng trị giá 12.000 đồng, với giá trị tổng tài sản là 280.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 30/9/2020, tại số nhà x phố T, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Đặng Văn M đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Phan Văn T gồm: 01 máy cắt nhãn hiệu Ken màu đỏ-đen-vàng đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu FEG màu đỏ-đen đã qua sử dụng trị giá 650.000 đồng; 01 máy hàn điện màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 1.200.000 đồng; 04 đoạn dây điện màu vàng nhãn hiệu Trần Phú, tổng chiều dài 42,5m đã qua sử dụng trị giá 415.000 đồng; 02 bóng đèn Led tròn 65W nhãn hiệu Linh Phi đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng, với giá trị tổng tài sản là 3.465.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 3.745.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo Đặng Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Đặng Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Ngày 07/11/2001 bị cáo M bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 48 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2005, bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.900.000 đồng (đã khấu trừ số tiền 100.000 đồng thu giữ của M trước đó) hình

phạt tiền nên bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này, do vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T, tuy nhiên do giá trị tài sản ngày 04/10/2020 chiếm đoạt là dưới 2.000.000 đồng nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trên tổng giá trị tài sản của các lần chiếm đoạt và cần phải xử lý nghiêm bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đặng Văn M có nhân thân xấu, có 01 tiền sự năm 1993 về hành vi trộm cắp tài sản và có 02 tiền án, đó là: ngày 31/5/2007 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và ngày 18/11/2009 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua xác minh thấy rằng mặc dù các tiền án đã được xóa án tích và tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng cho thấy tuy đã được các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội.

[4] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đặng Văn M là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Bị hại là anh Phan Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Đặng Văn M bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với anh Đỗ Quốc B, anh Vũ Văn Đ và anh Trịnh Việt D, quá trình điều tra xác định anh B, anh Đ và anh D lúc mua tài sản không biết số tài sản do M trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không xử lý là có căn cứ. Anh B, anh Đ và anh D không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền bỏ ra mua của M. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 650.000 đồng do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có cần buộc bị cáo phải truy nộp để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Văn M.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phan Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Buộc bị cáo Đặng Văn M phải truy nộp số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Phương Minh**